Bài 18 Gh gh Nh nh

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

– Nhận biết và đọc đúng các âm *gh, nh*; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có chứa *gh, nh*; hiểu và trả lời được các câu hỏi liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng các chữ *gh, nh*; viết đúng các tiếng, từ ngữ có chứa *gh, nh*.
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các âm *g (gh), nh* có trong bài học.
- Phát triển kĩ năng nói lời giới thiệu.
- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ: 1. Mẹ cho Hà đến chơi nhà bà ở một ngõ nhỏ, đẹp và yên tĩnh; 2. Hà đang bê ghế giúp mẹ; 3. Bạn nhỏ đang giới thiệu bản thân mình với bạn của bố mẹ.

II CHUẨN BỊ

- Nắm vững cách phát âm các âm *gh, nh*, cấu tạo và cách viết các chữ *gh, nh*; nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.
- Nắm được cách thể hiện trên chữ viết của âm "gờ". Âm "gờ" có hai cách viết: (1) viết là *gh* (ở bài này) khi đi trước các nguyên âm *i, e, ê* và (2) viết là *g* (ở bài trước) khi đi trước các nguyên âm *ư, ơ, a, u, ô, o*.
- Những lỗi về chữ viết dễ mắc do hai cách thể hiện trên chữ viết của âm "gờ".

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động

Ôn lại những chữ vừa học trong bài trước (*g, gi*) và tạo tâm thế cho giờ học.

2. Nhận biết

- Yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi *Em thấy gì trong tranh?*
- GV và HS thống nhất câu trả lời.
- GV nói câu thuyết minh (nhận biết) dưới tranh và HS nói theo. GV cũng có thể đọc thành tiếng câu nhận biết và yêu cầu HS đọc theo. GV đọc từng cụm từ, sau mỗi cụm từ thì dừng lại để HS đọc theo. GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần: *Hà ghé nhà bà.* Nhà bà ở ngõ nhỏ.
- GV giúp HS nhận biết tiếng có âm g *(gh), nh* và giới thiệu chữ ghi âm *gh, nh*.

3. Đọc

a. Đọc âm

- Đọc âm *g (gh)*
  + GV viết chữ *gh* lên bảng để giúp HS nhận biết chữ mới trong bài học này.
  + GV đọc mẫu âm *g (gh)*.
  + 4 – 5 HS đọc âm *g (gh)*, sau đó từng nhóm và cả lớp đọc đồng thanh một số lần.
- Đọc âm *nh*

Quy trình giống với quy trình luyện đọc âm.

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu

+ GV giới thiệu mô hình tiếng mẫu *ghé, nhà* (trong SHS). GV khuyến khích HS vận dụng mô hình tiếng đã học để nhận biết mô hình và đọc thành tiếng *ghé, nhà*.
+ Một số (4 – 5) HS đánh vần tiếng mẫu *ghé, nhà* (*gờ – e – ghe – sắc – ghé; nhờ – a – nha – huyền – nhà*). Lớp đánh vần đồng thanh tiếng mẫu.
+ Một số (4 – 5) HS đọc trơn tiếng mẫu. Cả lớp đọc trơn đồng thanh tiếng mẫu.

– Đọc tiếng trong SHS
+ Đọc tiếng chứa *gh*.
• GV đưa các tiếng chứa âm *gh*, yêu cầu HS tìm điểm chung (cùng chứa *gh*).
• Đánh vần tiếng: Một số HS đánh vần tất cả các tiếng có cùng âm đang học.
• Đọc trơn các tiếng có *gh*.
+ Đọc tiếng chứa *nh*

Quy trình tương tự với quy trình luyện đọc tiếng chứa *gh*.
+ Đọc trơn các tiếng chứa những âm đang học: Một số (3 – 4) HS đọc trơn, mỗi HS đọc trơn 3 – 4 tiếng có cả hai âm.
+ Một số (2 – 3) HS đọc tất cả các tiếng.

– Ghép chữ cái tạo tiếng
+ HS tự tạo các tiếng có chứa *gh, nh*.
+ GV yêu cầu 3 – 4 HS phân tích tiếng, 2 – 3 HS nêu lại cách ghép.
+ GV có thể viết lên bảng hoặc chiếu lên màn hình 2 cách viết: *gh + i, e, ê; g + a, o, ô, ơ, u, ư*.
+ Lớp đọc đồng thanh những tiếng mới ghép được.

c. Đọc từ ngữ

– GV lần lượt đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: *ghế đá, ghẹ đỏ, nhà gỗ, lá nho*. Sau khi đưa tranh minh hoạ cho mỗi từ ngữ, chẳng hạn *ghế đá*, GV nêu yêu cầu nói tên sự vật trong tranh. GV cho từ ngữ *ghế đá* xuất hiện dưới tranh. HS nhận biết tiếng chứa *gh* trong *ghế đá*, phân tích và đánh vần tiếng *ghế*, đọc trơn từ ngữ *ghế đá*. GV thực hiện các bước tương tự đối với *ghẹ đỏ, nhà gỗ, lá nho*.
– HS đọc trơn nối tiếp, mỗi HS đọc một từ ngữ. 3 – 4 lượt HS đọc. 2 – 3 HS đọc trơn các từ ngữ. Lớp đọc đồng thanh một số lần.

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

Từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần.

4. Viết bảng

– GV đưa mẫu chữ viết các chữ *gh, nh*.
– GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình viết các chữ *gh, nh*.
– HS viết vào bảng con *gh, nh* và *ghẹ, nho*.
– HS nhận xét, đánh giá chữ viết của bạn.

– GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS.
– GV quan sát và sửa lỗi cho HS.

TIẾT 2

5. Viết vở

– HS tô và viết vào vở *Tập viết 1, tập một* chữ *gh, nh*; từ *ghẹ, lá nho*.
– GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.
– GV quan sát, nhận xét và sửa lỗi cho một số HS.

6. Đọc câu

– GV đọc mẫu cả câu.
– HS đọc thầm và tìm các tiếng có *gh, nh*.
– HS đọc thành tiếng cả câu (theo cá nhân hoặc nhóm, có thể đọc nối tiếp), sau đó cả lớp đọc đồng thanh theo GV.
– HS trả lời câu hỏi về nội dung câu văn đã đọc: *Mẹ nhờ Hà làm gì?*
– GV và HS thống nhất câu trả lời.

7. Nói theo tranh

– HS quan sát tranh trong SHS. GV đặt từng câu hỏi cho HS trả lời: *Em thấy những ai trong tranh? Những người ấy đang ở đâu? Họ đang làm gì?*
– GV hướng dẫn HS tự giới thiệu về bản thân mình: *Tên là gì? Mấy tuổi? Học ở đâu?...*

Gợi ý: có thể cho HS chia nhóm, đóng vai: 1 HS đóng vai bạn nhỏ, 2 HS khác đóng vai bạn của bố mẹ bạn nhỏ. Bạn của bố mẹ hỏi (Ví dụ: Cháu tên gì? Cháu lên mấy? Cháu học ở đâu?...). Bạn nhỏ trả lời (tự giới thiệu bản thân mình). Đại diện một nhóm đóng vai trước cả lớp, GV và HS nhận xét.

8. Củng cố

– HS tìm một số từ ngữ có *gh, nh* và đặt câu với từ ngữ tìm được.
– GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.
– Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.